

KIỂM ĐỊNH VÙNG 1.230

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Ngân hàng năm 2025

Tăng trưởng GDP năm 2024 của Việt Nam tăng 7,09% và dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng cao trong năm 2025.

NHNN dự kiến tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống năm 2025 khoảng 16%. Đồng thời, NHNN tiếp tục triển khai lộ trình hạn chế và tiến tới xóa bỏ việc điều hành phân bổ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng cho từng TCTD theo Nghị quyết 62/2022 ngày 16.6.2022 của Quốc hội

Các gói tín dụng ưu đãi đã giải ngân vượt dự kiến: NHNN dự kiến tăng số dư cũng như ưu đãi về lãi suất về thời hạn các gói tín dụng để góp phần hỗ trợ doanh nghiệp nhằm tăng trưởng nền kinh tế

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 7,11 điểm trong phiên 15/01 kết phiên ở mức 1.236,18 điểm. Thanh khoản tăng 24,59% so với phiên giao dịch ngày 14/01. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 405 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường khả năng kiểm định lại vùng cân bằng 1.220-1.230 điểm trong phiên giao dịch ngày 16/01/2025. VN-Index ghi nhận phiên giao dịch tích cực trên vùng tham chiếu với thanh khoản cải thiện. Qua các phiên giao dịch, VN-Index xây rõ vùng cân bằng ở nền 1.220-1.230 điểm. Tuy nhiên, khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh sẽ khiến dòng tiền tham gia còn hạn chế. Xét bối cảnh tổng thể, hoạt động trading vẫn chưa nên khởi động lại, kèm theo đó là tâm lý ngại giao dịch vào dịp cận Tết nên xu hướng thị trường vẫn đang là giằng co tích lũy phiên tăng phiên giảm quanh vùng 1.220 - 1.240 điểm.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

VIB

Khuyến nghị: **Mua**TP: **22.500 VND** | UPSIDE: **+15%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT tiếp tục quan sát thị trường, các vị thế mua mới nên chờ tín hiệu trở lại của lực cầu đi kèm giá đóng cửa trên kháng cự.

BÁN: NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận, hạ tỷ trọng danh mục khi VN-Index mất ngưỡng hỗ trợ 1.220 điểm.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.236,18	0,58
KLCP (triệu CP)	466,70	24,59
GTGD (tỷ VND)	10.391	21,83
Khớp lệnh	8.452	19,94
Thỏa thuận	1.939	60,47
HNX-Index		
Đóng cửa	219,55	0,59
KLCP (triệu CP)	62,33	89,09
GTGD (tỷ VND)	881,7	62,70
UPCoM		
Đóng cửa	92,27	0,16
KLCP (triệu CP)	27,29	-2,45
GTGD (tỷ VND)	789,0	50,74

Diễn biến TTCK Mỹ: Chỉ số Dow tăng hơn 700 điểm, tương đương 1,65%, trong khi S&P 500 tăng 1,83%. Nasdaq vượt trội hơn, tăng 2,45%. Chỉ số vốn hóa nhỏ Russell 2000 tăng khoảng 2%.

Thế giới: Hãng tin Bloomberg News ngày 14/1 đưa tin các quan chức Trung Quốc đang xem xét khả năng bán hoạt động TikTok tại Mỹ cho tỷ phú Elon Musk, trong bối cảnh nền tảng chia sẻ video này đang đối mặt với một đạo luật của Mỹ, theo đó yêu cầu phải chuyển nhượng hoặc đóng cửa TikTok thuộc sở hữu của công ty ByteDance, Trung Quốc vào ngày 19/1 tới. Trích dẫn các nguồn thạo tin, Bloomberg News cho biết, việc bán TikTok tại Mỹ cho tỷ phú Elon Musk là một trong các phương án đang được thảo luận tại Bắc Kinh. Hiện giá trị ước tính của TikTok tại Mỹ dao động trong khoảng 40-50 tỷ USD. Chính phủ Mỹ đã thông qua một đạo luật vào năm ngoái yêu cầu ByteDance phải bán TikTok hoặc đóng cửa nền tảng này. Dự kiến, đạo luật có hiệu lực vào ngày 19/1 tới, một ngày trước khi Tổng thống đắc cử Donald Trump nhậm chức.

Việt Nam: Bảo hiểm xã hội TP.HCM vừa công bố danh sách 14.008 đơn vị chậm đóng bảo hiểm từ 3 tháng trở lên, số liệu nợ được tính đến hết ngày 31/12/2024, cập nhật ủy nhiệm chi tiết đến hết ngày 13/1/2025. Theo danh sách này, các doanh nghiệp nợ bảo hiểm TP.HCM với số tiền từ hơn 1 triệu đồng đến hàng chục tỷ đồng, có doanh nghiệp đã chậm đóng bảo hiểm tới 160 tháng. Trong danh sách các doanh nghiệp nợ bảo hiểm nói trên đáng chú ý có Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình. Doanh nghiệp này chậm đóng bảo hiểm cho người lao động 15 tháng với số tiền lên đến gần 47,3 tỷ đồng. Ngoài Xây dựng Hòa Bình, Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn cũng đang nợ bảo hiểm với số tiền nợ gần 39,5 tỷ đồng, số tháng nợ lên đến 82 tháng.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do giảm xuống mức 25.385.

Nickel: Tình trạng cung vượt cầu và nhu cầu thấp hơn dự kiến đã khiến giá nickel giảm xuống mức thấp nhất trong hơn 4 năm vào đầu tháng 1/2025. Chỉ số kim loại hàng tháng (MMI) giảm nhẹ 2,64% so với tháng 12/2024.

ITA: Công ty CP Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo (Tân Tạo - mã chứng khoán ITA) vừa có báo cáo tình hình khắc phục cổ phiếu ITA thuộc diện cảnh báo quý 1/2025 và đề nghị đưa cổ phiếu ITA ra khỏi diện cảnh báo (lần 9). Theo đó, Tân Tạo đã khắc phục hết nguyên nhân đưa cổ phiếu ITA vào diện cảnh báo do vi phạm quy định về công bố thông tin. Đã hơn 17 tháng kể từ ngày Tân Tạo đủ điều kiện đưa ra khỏi diện cảnh báo theo quy định. Tân Tạo cho rằng đã gửi rất nhiều công văn báo cáo tình hình đã khắc phục hết các nguyên nhân nhưng Sở Giao dịch chứng khoán (HoSE) vẫn không có bất cứ phản hồi lý do và không giải quyết đưa cổ phiếu ITA ra khỏi diện cảnh báo. Tân Tạo cho rằng việc giải quyết chậm trễ ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh, gây thiệt hại cho Tân Tạo và ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của các cổ đông, nhà đầu tư trong nước và ngoài nước. Công ty Tân Tạo đề nghị (HoSE) xem xét và ban hành quyết định đưa cổ phiếu ITA ra khỏi diện cảnh báo theo quy định.

TPB: Chiều 14/1 tại Hà Nội, Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) vừa thực hiện thành công một bước đi quan trọng trong chiến lược phát triển với Lễ ký kết khoản vay vốn dài hạn với tổng giá trị 220 triệu USD từ hai đối tác quốc tế uy tín: Tập đoàn Tài chính Phát triển Quốc tế Mỹ (DFC) và Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA). Khoản vay này không chỉ góp phần vào sự tăng trưởng bền vững của TPBank, mà còn hỗ trợ mạnh mẽ các doanh nghiệp vừa và nhỏ (MSMEs) cộng đồng doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tại Việt Nam và các khách hàng thu nhập thấp. Khoản tín dụng trị giá 220 triệu USD, bao gồm 100 triệu USD từ DFC và 120 triệu USD từ JICA, sẽ được TPBank sử dụng để tạo ra cơ hội cho hàng nghìn doanh nghiệp vừa và nhỏ, các khách hàng có thu nhập thấp, giúp họ nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng quy mô và cải thiện sức cạnh tranh trong nền kinh tế toàn cầu. Một phần của khoản vay sẽ được đầu tư vào các dự án nhằm thúc đẩy bình đẳng giới và nâng cao vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.949,91	1,83	1,39
DJIA	43.221,55	1,65	1,96
Nasdaq	19.511,23	2,45	1,20
Shanghai	3.227,12	-0,43	-1,09
Hang Seng	19.286,07	0,34	-1,72

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.694,90	0,72	1,38
Dầu WTI	80,37	3,12	9,91
Dầu Brent	82,40	2,71	8,57
Than	115,40	0,79	-7,86
Đồng	4,3674	1,43	9,44
Quặng sắt	99,99	1,29	-3,49
Thép	436,90	-0,20	-2,31

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	109,04	-0,20	-0,23
USD/JPY	156,24	-1,11	-0,78
USD/CNY	7,3472	0,01	0,09
EUR/USD	1,0295	-0,05	0,30
GBP/USD	1,2241	0,33	-1,11

VIB

(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (15/01/2025)	19.650
Giá mục tiêu	22.500
Tiềm năng tăng trưởng	15%–17%
Vùng mua	19.200–19.600
Ngưỡng cắt lỗ	<18.400

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Lũy kế 9T năm 2024, VIB ghi nhận tổng thu nhập hoạt động đạt 15.294 tỷ đồng (-6,28% yoy), trong đó thu nhập lãi thuần đạt hơn 12.677 tỷ đồng (-8,33% yoy), thu nhập ngoài lãi đạt 3.249 tỷ đồng (-1,18% yoy), chi phí trích lập dự phòng tăng nhẹ gần 2,5% yoy, ghi nhận ở mức 3.231 tỷ đồng khiến LNTT giảm gần 21% yoy, đạt 6.603 tỷ đồng

Dẫn đầu khối bán lẻ: VIB là ngân hàng TMCP có tỷ trọng bán lẻ thuộc top đầu ngành với tỷ lệ gần 90% danh mục tín dụng và liên tục dẫn đầu thị phần trong các mảng kinh doanh trọng yếu như cho vay mua nhà, mua ô tô, thẻ tín dụng...

Tín dụng kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng tích cực trong năm 2025. Trong đó: (1) Mảng cho vay mua nhà ở sẽ là động lực dẫn dắt tăng trưởng với sự hỗ trợ từ mặt bằng lãi suất cho vay được kỳ vọng tiếp tục duy trì ở mức thấp và nguồn cung bất động sản có sự cải thiện; (2) Các mảng kinh doanh khác được kỳ vọng giữ mức tăng trưởng khả quan với lợi thế cạnh tranh ở mảng thẻ và mảng cho vay mua ô tô.

NIM được kỳ vọng sẽ cải thiện trong thời gian tới nhờ vào các yếu tố sau: (1) Tỷ lệ cho vay bán lẻ cao, chủ yếu là cho vay mua nhà, giúp ngân hàng thu hút được các khoản vay với lãi suất cao hơn mức trung bình; (2) Áp lực cạnh tranh lãi suất cho vay giữa các ngân hàng dự báo sẽ giảm dần; (3) Chính sách huy động vốn linh hoạt và chủ động sẽ giúp ngân hàng giảm bớt sự phụ thuộc vào tiền gửi khách hàng, trong khi lãi suất huy động có thể tiếp tục tăng trong thời gian tới.

Kỳ vọng thu nhập ngoài lãi có sự cải thiện: nhờ sự phục hồi của thị trường bảo hiểm, các hoạt động thanh toán quốc tế và kinh doanh ngoại tệ. Hoạt động hoán đổi ngoại tệ và dịch vụ thanh toán quốc tế sẽ mang lại nguồn thu nhập ổn định, đặc biệt trong bối cảnh tỷ giá USD/VND biến động và nhu cầu nhập khẩu của khách hàng tăng cao.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VIB đang tích cực giữ các mốc MA ngắn và dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI tích lũy trong vùng mua an toàn. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường và dòng tiền để có điểm mua tốt nhất.



Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Ngân hàng
Biến động giá 1Y	16.810–20.750
KLGDBQ 10D (CP)	6.483.660
Vốn hóa (tỷ đồng)	57.795,08
BVPS	13.407
P/E (lần)	8,02
P/B (lần)	1,42
EPS (VND)	2.419,90
SL CPLH (triệu CP)	2.979,13
Tỷ lệ free-float (%)	50,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	4,99
ROA (%)	1,69
ROE (%)	18,58

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	59,38	Mua
MFI	61,28	Mua
MA10	19,40	Mua
MA20	19,37	Mua
MA50	18,96	Mua
MA100	18,84	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	VPB	Theo dõi	18,8–19,2			22.200	18.000			
2	NLG	Theo dõi	31,8–32,3			38.000	30.400			
3	NT2	Theo dõi	20,2–20,6			23.500	19.400			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	HPG	Nắm giữ	25,6–26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			0,8%
2	KBC	Nắm giữ	27,1–27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			8,7%
3	PAN	Nắm giữ	22,2–22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400			11,6%
4	VGC	Nắm giữ	43,0–44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500			12,7%
5	BCM	Nắm giữ	67,5–69,5	27/12/2024	68.800	82.300	64.900			0,6%
6	HAG	Nắm giữ	11,8–12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			-1,3%
7	PLX	Nắm giữ	37,5–38,2	08/01/2025	37.400	44.700	36.000			7,0%
8	TCB	Nắm giữ	23,5–23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			-0,2%
9	VCG	Nắm giữ	17,5–17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800			8,3%
10	SAB	Nắm giữ	55–55,5	13/01/2025	53.300	64.000	52.600			3,2%
11	BVH	Nắm giữ	48,3–49,3	13/01/2025	49.000	56.000	46.400			4,5%
12	ACB	Nắm giữ	24,6–25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			1,0%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BFC	Chốt lời	38-38,8	16/12/2024	38.000	45.500	36.500	25/12/24	41.650	9,6%
2	HAX	Chốt lời	15,9-16,3	18/12/2024	16.350	18.200	15.400	25/12/24	17.750	8,6%
3	DDV	Chốt lời	19,0-19,8	23/12/2024	19.900	23.000	18.400	25/12/24	21.000	5,5%
4	PVT	Chốt lời	27,2-27,6	20/12/2024	27.600	32.300	26.000	26/12/24	28.300	2,5%
5	TNG	Chốt lời	24,7-25,0	02/12/2024	24.900	28.500	23.700	27/12/24	26.300	5,6%
6	DHC	Chốt lời	35,0-35,6	23/12/2024	36.000	40.000	33.500	30/12/24	38.350	6,5%
7	MSN	Cắt lỗ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400	31/12/24	70.800	-0,7%
8	PDR	Chốt lời	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800	31/12/24	20.950	5,3%
9	CTG	Chốt lời	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900	31/12/24	38.700	15,2%
10	VNM	Cắt lỗ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500	31/12/24	63.800	-0,9%
11	VHC	Chốt lời	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400	03/01/25	71.900	2,0%
12	CTD	Chốt lời	64,8-66,0	03/12/2024	65.500	75.000	62.100	03/01/25	69.900	6,7%
13	PNJ	Chốt lời	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600	03/01/25	97.900	4,7%
14	REE	Chốt lời	65,0-66,3	17/12/2024	66.000	73.000	62.300	03/01/25	67.300	2,0%
15	MWG	Cắt lỗ	60,0-61,0	25/12/2024	61.300	80.000	57.500	03/01/25	60.700	-1,0%
16	MSB	Chốt lời	11,2-11,5	25/12/2024	11.300	13.000	10.850	03/01/25	11.550	2,2%
17	DGC	Chốt lời	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000	06/01/25	116.000	7,5%
18	DBC	Chốt lời	26,6-27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500	06/01/25	27.950	3,5%
19	IDC	Chốt lời	55,6-56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100	06/01/25	55.400	-1,6%
20	CTR	Chốt lời	122-125,5	30/12/2024	122.000	145.000	117.700	10/01/25	127.500	4,2%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.